

Số: 89/2020/NQ-HĐQT

Tây Ninh, ngày 24 tháng 11 năm 2020

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(V/v: *Phê duyệt các công việc liên quan đến việc chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng với tổng mệnh giá tối đa 700.000.000.000 Đồng*)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA**

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH11 được Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 6 năm 2006 (được sửa đổi, bổ sung tùy từng thời điểm), và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng Khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ("**Nghị Định 58**");
- Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị Định 58;
- Căn cứ Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa ("**Công Ty**") ngày 28 tháng 08 năm 2020, được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm;
- Căn cứ nội dung Biên bản họp của Hội đồng Quản trị ("**HĐQT**") Công Ty số 88/2020/BBH-HĐQT ngày 24/11/2020 về việc phê duyệt các công việc liên quan đến việc chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng với tổng mệnh giá tối đa 700.000.000.000 Đồng;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt việc chào bán trái phiếu ra công chúng và phương án phát hành trái phiếu của Công Ty

Phê duyệt việc Công Ty chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra công chúng với tổng mệnh giá tối đa 700.000.000.000 VND (bằng chữ: *bảy trăm tỷ đồng*) ("**Trái Phiếu**") theo phương án phát hành trái phiếu được đính kèm tại Phụ Lục I của Nghị quyết này ("**Phương Án Phát Hành**").

Điều 2. Phê duyệt phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ đợt chào bán Trái Phiếu

Phê duyệt phương án sử dụng và trả nợ vốn thu được từ việc chào bán Trái Phiếu như được nêu tại Phương Án Phát Hành.

Điều 3. Phê duyệt các tài liệu giao dịch

Phê duyệt các giao dịch được quy định trong, và việc Công Ty ký kết, chuyển giao và thực hiện, tất

cả các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu mà Công Ty là một bên tham gia, bao gồm nhưng không giới hạn bởi:

- (i) mỗi hợp đồng/thỏa thuận đặt mua trái phiếu được ký kết với mỗi bên đặt mua trái phiếu (nếu có);
- (ii) hợp đồng tư vấn chào bán trái phiếu ra công chúng, đại lý phát hành và tư vấn niêm yết trái phiếu;
- (iii) hợp đồng dịch vụ lưu ký trái phiếu;
- (iv) hợp đồng đại lý đăng ký và quản lý chuyển nhượng;
- (v) hợp đồng đại diện người sở hữu trái phiếu;
- (vi) hợp đồng quản lý tài khoản;
- (vii) các thỏa thuận, hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến Trái Phiếu; và
- (viii) các bản sửa đổi, bổ sung, chấp dứt hoặc thay thế của các tài liệu được nêu từ đoạn (i) đến đoạn (vii) của Điều này.

(các thỏa thuận, hợp đồng và tài liệu quy định tại Điều 3 này được gọi chung là “**Các Tài Liệu Giao Dịch**”).

Điều 4. Phê duyệt việc đăng ký và niêm yết Trái Phiếu

Phê duyệt việc Công Ty đăng ký Trái Phiếu tại Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam (“VSD”) và việc niêm yết Trái Phiếu trên một sở giao dịch chứng khoán được công nhận tại Việt Nam sau khi hoàn tất việc phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành đã được phê duyệt theo Nghị quyết này và theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 5. Phê duyệt việc triển khai thực hiện

Phê duyệt việc giao cho Chủ tịch Hội đồng Quản trị, hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, hoặc Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tài chính của Công Ty căn cứ tình hình cụ thể toàn quyền quyết định và chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các công việc sau đây:

- (i) Thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc:
 - (a) tổ chức thực hiện Phương Án Phát Hành;
 - (b) thương lượng, quyết định nội dung các điều khoản và điều kiện cụ thể của Trái Phiếu, quyết định các nội dung cụ thể, việc chuẩn bị và ký kết Các Tài Liệu Giao Dịch, thời điểm chào bán Trái Phiếu ra công chúng, các khoản phí liên quan đến việc chào bán;
 - (c) thương lượng và quyết định các vấn đề liên quan đến việc sử dụng tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu, kể cả mức phân bổ số tiền thu được từ việc chào bán các Trái Phiếu cho các mục đích và phương án sử dụng vốn đã được phê duyệt, cách thức thực hiện và việc bố trí nguồn trả nợ Trái Phiếu;
 - (d) thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng;
 - (e) quyết định nội dung cụ thể, việc đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu liên quan đến việc chào bán Trái Phiếu (bao gồm Các Tài Liệu Giao Dịch);
 - (f) quyết định việc sửa đổi và điều chỉnh đối với Phương Án Phát Hành và các tài liệu khác trong Các Tài Liệu Giao Dịch (nếu có) theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có

thẩm quyền và thực hiện các thủ tục liên quan đến việc đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng;

- (g) quyết định danh sách các nhà đầu tư Trái Phiếu;
 - (h) quyết định việc mua lại Trái Phiếu trước hạn; và
 - (i) quyết định các vấn đề khác liên quan đến Trái Phiếu nhằm thực hiện đăng ký chào bán Trái Phiếu và chào bán Trái Phiếu ra công chúng.
- (ii) Tổ chức triển khai thực hiện các công việc liên quan đến việc đăng ký và niêm yết; hủy đăng ký và niêm yết một phần hoặc toàn bộ Trái Phiếu được thông qua tại Điều 4 (“**Đăng Ký Và Niêm Yết**”), bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau đây: (a) quyết định Sở Giao Dịch Chứng Khoán phù hợp được công nhận tại Việt Nam để thực hiện niêm yết Trái Phiếu; (b) quyết định khối lượng Trái Phiếu sẽ được đăng ký và niêm yết, thời điểm Đăng Ký Và Niêm Yết và các điều kiện cụ thể khác; (c) quyết định và ký kết các hồ sơ, tài liệu nộp cho các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu phù hợp với quy định của pháp luật; (d) làm việc và giải trình với các cơ quan chức năng và các đơn vị có liên quan về hồ sơ Đăng Ký Và Niêm Yết và các vấn đề khác liên quan đến việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu; và (e) quyết định và thực hiện các công việc khác mà Chủ tịch Hội đồng Quản trị, hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, hoặc Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tài chính của Công Ty thấy cần thiết nhằm thực hiện thành công việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu tại VSD và một sở giao dịch chứng khoán được công nhận tại Việt Nam;
- (iii) Quyết định và thực hiện các công việc và thủ tục cần thiết khác nhằm phát hành thành công Trái Phiếu và hoàn tất việc Đăng Ký Và Niêm Yết Trái Phiếu và các nội dung phát sinh trong quá trình vận hành Trái Phiếu.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và các phòng ban liên quan của Công Ty chịu trách nhiệm tổ chức, thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Các Thành viên Hội Đồng Quản Trị;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VP Công Ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY
CỔ PHẦN
THÀNH THÀNH CÔNG
- BIÊN HÒA

M.S.D.N: 3900244380

H. TÂN CHÂU - T. TÂY NINH

HUỲNH BÍCH NGỌC

PHỤ LỤC I
PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN THÀNH THÀNH CÔNG - BIÊN HÒA

(đính kèm Nghị Quyết số 89/2020/NQ-HĐQT
của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa)

Phương án phát hành này ("**Phương Án Phát Hành**") là cơ sở cho việc phát hành các trái phiếu ra công chúng bằng tiền Đồng, không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản, và xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp đối với Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa ("**Tổ Chức Phát Hành**") theo quy định tại Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 ("**Nghị định 58**") và Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng ("**Thông Tư 162**") (và các văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung khác, nếu có), với tổng mệnh giá tối đa **700.000.000.000 VND** (Bằng chữ: *bảy trăm tỷ Đồng*) và đáo hạn năm 2023 ("**Trái Phiếu**") theo các nội dung trình bày trong Phương Án Phát Hành này. Phương Án Phát Hành này chỉ quy định các điều kiện chính của Trái Phiếu và nội dung chính của việc phát hành Trái Phiếu. Các điều kiện cụ thể của Trái Phiếu và nội dung khác của việc phát hành Trái Phiếu sẽ được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu ("**Các Điều Kiện Trái Phiếu**") và các hợp đồng, thỏa thuận và tài liệu khác được ký kết bởi hoặc nhân danh Tổ Chức Phát Hành nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu.

I. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Thông tin chung về Tổ Chức Phát Hành

- Tên Tổ Chức Phát Hành: Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa
- Tên tiếng Anh: Thanh Thanh Cong – Bien Hoa Joint Stock Company
- Loại hình doanh nghiệp: Công ty cổ phần đại chúng
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Số 3900244389 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh cấp ngày 15 tháng 07 năm 1995 (như được sửa đổi, bổ sung từng thời điểm).
- Vốn điều lệ: 6.083.518.850.000 VND;
- Địa chỉ trụ sở chính: Xã Tân Hưng, Huyện Tân Châu, Tỉnh Tây Ninh.

2. Ngành nghề kinh doanh chính:

Tổ Chức Phát Hành thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh chính sau:

- Sản xuất đường (chi tiết: sản xuất đường);
- Sản xuất điện;
- Truyền tải và phân phối điện (chi tiết: phân phối điện);
- Trồng cây mía;
- Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (chi tiết: sản xuất và kinh doanh các sản phẩm có sử dụng đường hoặc phụ phẩm, phế phẩm từ sản xuất đường);
- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ (chi tiết: sản xuất, kinh doanh phân bón, vật tư nông nghiệp);
- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (chi tiết: kinh doanh khách sạn);
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (chi tiết: kinh doanh nhà hàng);
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (chi tiết: tư vấn kỹ thuật, công nghệ trong ngành sản xuất mía đường);
- Hoạt động tư vấn quản lý (chi tiết: tư vấn quản lý trong ngành sản xuất mía đường); *tw*

- Sản xuất hóa chất cơ bản (chi tiết: sản xuất, kinh doanh cồn và các sản phẩm phụ sau cồn;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê (Chi tiết: Theo quy định tại điều 11.3 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014);
- Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (Chi tiết: Sản xuất nước khoáng, nước tinh khiết đóng chai, sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng, sản xuất chế biến nước ngọt, nước trái cây, sữa đậu nành, sản xuất nước tinh khiết đóng chai);
- Chế biến và bảo quản rau quả (Chi tiết: Chế biến hàng nông sản);
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (Chi tiết: Bán buôn nông, lâm sản, nguyên liệu khác (trừ lúa gạo, gỗ, tre, nứa và mủ cao su);
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp;
- Chung, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh;
- Bán buôn thực phẩm (Chi tiết: Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt; rau, quả; sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; thực phẩm khác (trừ đường, lúa gạo));
- Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (trừ đường, lúa gạo, thuốc lá, thuốc lá, xì gà));
- Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chi tiết: Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại; Bán lẻ khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp, trừ bán lẻ thuốc lá, thuốc lá, xì gà, đường, lúa gạo);
- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh (Chi tiết: Bán lẻ thịt và các sản phẩm từ thịt; rau, quả; sữa và các sản phẩm sữa, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; thực phẩm khác trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ đường, lúa gạo);
- Bán buôn đồ uống;
- Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lá lưu động hoặc tại chợ (Chi tiết: Bán lẻ lương thực, thực phẩm (trừ đường, lúa gạo, thuốc lá, thuốc lá, xì gà), đồ uống lưu động hoặc tại chợ);
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác (Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng (siêu thị, nhà hàng, khách sạn));
- Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (Chi tiết: bán buôn máy móc, thiết bị, vật tư ngành mía đường);
- Sửa chữa máy móc, thiết bị (Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị ngành mía đường);
- Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (Chi tiết: Lắp đặt thiết bị ngành mía đường);
- Xây dựng nhà để ở;
- Xây dựng nhà không để ở;
- Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan (Chi tiết: Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin, cho thuê máy chủ) 2m
- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm;
- Chăn nuôi trâu, bò và sản xuất giống trâu, bò;

- Chăn nuôi ngựa, lừa, la và sản xuất giống ngựa, lừa;
- Chăn nuôi dê, cừu và sản xuất giống dê, cừu, hươu, nai;
- Chăn nuôi lợn và sản xuất giống lợn;
- Chăn nuôi gia cầm;
- Chăn nuôi khác;
- Trồng trọt, chăn nuôi tổng hợp;
- Trồng cây ăn quả;
- Trồng cây lấy quả chứa dầu.

3. Tình hình tài chính của và Kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành

3.1 Một số chỉ tiêu tài chính tiêu biểu của Tổ Chức Phát Hành trong vòng 3 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu ra công chúng:

Đơn vị: triệu VND

Chỉ tiêu	30/06/2018	30/06/2019	30/06/2020
Doanh thu thuần	10.284.696	10.856.612	12.888.683
Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN")	682.292	421.784	512.360
Lợi nhuận sau thuế TNDN	545.090	259.293	362.920
Lợi nhuận sau thuế TNDN của công ty mẹ	544.871	268.426	364.259
Tổng tài sản	17.693.558	16.743.296	17.955.719
Tiền và các khoản tương đương tiền	324.968	1.004.775	999.621
Tài sản ngắn hạn	9.813.282	9.794.109	10.030.796
Tài sản dài hạn	7.880.276	6.949.188	7.924.923
Vốn điều lệ	5.570.187	5.867.406	6.083.519
Vốn chủ sở hữu	6.097.360	5.819.193	7.642.301
Nợ ngắn hạn	8.901.828	8.966.033	8.807.443
Nợ dài hạn	2.694.370	1.958.070	1.505.974
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu ¹ (lần)	1,69	1,57	1,09
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân (%)	11,90%	4,35%	5,39%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất của Tổ Chức Phát Hành niên độ 2017-2018, niên độ 2018-2019 và niên độ 2019-2020)

¹ Giá trị nợ được sử dụng để tính toán hệ số nợ/vốn chủ sở hữu bao gồm nợ vay ngắn hạn, nợ vay dài hạn và trái phiếu chuyển đổi của Tổ Chức Phát Hành vào thời điểm kết thúc niên độ tài chính có liên quan.

3.2 Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu đã phát hành trong 3 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái phiếu ra công chúng

Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi trái phiếu đã phát hành (và đến hạn) trong năm 2017, 2018 và 2019.

3.3 Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính niên độ 2019-2020 của Tổ Chức Phát Hành:

- Công ty kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Ý kiến kiểm toán đối với báo cáo tài chính cho niên độ tài chính kết thúc ngày 30/06/2020 (bao gồm kết quả riêng lẻ và hợp nhất của Tổ Chức Phát Hành): báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Tổ Chức Phát Hành tại 30/06/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho niên độ tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

II. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH VÀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN CHI TIẾT

1. Mục Đích Phát Hành

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền thu được từ việc chào bán các Trái Phiếu cho mục đích tăng quy mô vốn hoạt động của Tổ Chức Phát Hành.

2. Phương Án Sử Dụng Vốn Chi Tiết:

Toàn bộ số tiền thu được từ việc chào bán Trái Phiếu ra công chúng sẽ được Tổ Chức Phát Hành sử dụng phù hợp với (các) mục đích phát hành nêu trên. Cụ thể:

STT	Nội dung	Số tiền dự kiến Công ty cần thanh toán (VND)	Thời gian sử dụng vốn (dự kiến thanh toán)
1	Thanh toán các hợp đồng mua đường các loại giữa Tổ Chức Phát Hành với Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Gia Lai	288.400.000.000	Quý I năm 2021
2	Thanh toán các hợp đồng mua đường các loại giữa Tổ Chức Phát Hành với Công ty TNHH MTV Đường Biên Hòa – Ninh Hòa.	205.800.000.000	Quý I năm 2021
3	Thanh toán các hợp đồng mua đường các loại giữa Tổ Chức Phát Hành với Công Ty TNHH MTV Đường TTC Biên Hòa – Đồng Nai	205.800.000.000	Quý I năm 2021
	Tổng cộng	700.000.000.000	

Số tiền cụ thể sẽ được sử dụng thực tế cho từng mục đích nêu trên sẽ do Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, hoặc Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tài chính của Tổ Chức Phát Hành quyết định.

III. CÁC ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CƠ BẢN CỦA TRÁI PHIẾU

1. **Loại Trái Phiếu:** Trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản.
2. **Khối lượng Trái Phiếu dự kiến phát hành:** Tối đa 700.000.000.000 VND (bảy trăm tỷ Đồng) trong một đợt chào bán ra công chúng. Khối lượng cụ thể của đợt chào bán trái phiếu ra công chúng sẽ do Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, hoặc Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tài chính của Tổ Chức Phát Hành quyết định. 



3. **Tính chất:** Trái Phiếu là trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không được bảo đảm bằng tài sản và xác lập nghĩa vụ nợ trực tiếp của Tổ Chức Phát Hành..
4. **Loại tiền tệ phát hành và thanh toán:** Đồng Việt Nam (VND).
5. **Lãi suất của Trái Phiếu:** kết hợp giữa lãi suất cố định và lãi suất thả nổi, dự kiến như sau:
 - (i) Đối với 4 (bốn) Kỳ Tính Lãi đầu tiên: lãi suất cố định 10% (mười phần trăm)/năm
 - (ii) Đối với các Kỳ Tính Lãi còn lại: lãi suất thả nổi và bằng tổng của 3,875% (ba phẩy tám trăm bảy mươi lăm phần trăm)/năm và Lãi Suất Tham Chiếu

Trong đó:

“**Kỳ Tính Lãi**” có nghĩa là mỗi thời hạn kéo dài 3 (ba) tháng liên tục bắt đầu từ ngày phát hành đến ngày đáo hạn (hoặc ngày Trái Phiếu được mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc).

“**Lãi Suất Tham Chiếu**” có nghĩa là trung bình cộng lãi suất tiền gửi áp dụng đối với các khoản tiền gửi tiết kiệm cá nhân với lãi trả sau bằng tiền Đồng kỳ hạn 12 (mười hai) tháng do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam công bố vào ngày xác định lãi suất có liên quan.

6. **Mệnh giá Trái Phiếu:** 100.000 VND (một trăm nghìn Đồng)/Trái Phiếu.
7. **Giá phát hành:** 100% mệnh giá.
8. **Số lượng trái phiếu được chào bán:** tối đa 7.000.000 (bảy triệu) Trái Phiếu. Số lượng Trái Phiếu phát hành cụ thể sẽ do Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, hoặc Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tài chính của Tổ Chức Phát Hành quyết định phù hợp với khối lượng phát hành và mệnh giá Trái Phiếu.
9. **Ngày phát hành dự kiến:** trong quý I năm 2021. Ngày Phát Hành cụ thể sẽ do Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, hoặc Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tài chính của Tổ Chức Phát Hành quyết định phù hợp với quy định pháp luật liên quan.
10. **Số lượng đợt phát hành:** 01 (một) đợt
11. **Kỳ hạn trái phiếu:** tối đa 3 (ba) năm kể từ ngày phát hành.
12. **Ngày đáo hạn:** ngày kết thúc kỳ hạn trái phiếu.
13. **Phương thức thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu:**
 - (a) Thanh toán gốc: Gốc được thanh toán một lần vào ngày đáo hạn (trừ trường hợp Trái Phiếu bị mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc phù hợp với các điều khoản và điều kiện tương ứng của Trái Phiếu).
 - (b) Thanh toán lãi: Lãi Trái Phiếu sẽ được thanh toán định kỳ vào mỗi ngày kết thúc của Kỳ Tính Lãi có liên quan (trừ trường hợp Trái Phiếu bị mua lại trước hạn hoặc mua lại bắt buộc phù hợp với các điều khoản và điều kiện tương ứng của Trái Phiếu).
14. **Hình thức Trái Phiếu:** Bút toán ghi sổ và/hoặc dữ liệu điện tử, có cấp giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu trong trường hợp văn bản quy phạm pháp luật hoặc các quy chế có liên quan của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam, sở giao dịch chứng khoán có liên quan và các cơ quan Nhà nước khác có yêu cầu.
15. **Nhà đầu tư:** Cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài phù hợp với quy định của pháp luật.
16. **Sử dụng Trái Phiếu:** Người Sở Hữu Trái Phiếu được tự do bán, chuyển nhượng hoặc chuyển giao quyền sở hữu Trái Phiếu theo hình thức khác và được sử dụng Trái Phiếu làm tài sản

bảo đảm và tham gia các quan hệ dân sự/thương mại khác.

17. Quyền mua lại Trái Phiếu trước hạn:

- Khi Trái Phiếu đang không được niêm yết trên một sở giao dịch chứng khoán, Tổ Chức Phát Hành có thể mua lại, trong một hoặc nhiều lần vào bất kỳ thời điểm nào sau ngày tròn 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành đối với các Trái Phiếu được sở hữu bởi Người Sở Hữu Trái Phiếu chấp thuận bán lại.
- Sau khi Trái Phiếu được niêm yết trên một sở giao dịch chứng khoán, Tổ Chức Phát Hành có thể mua Trái Phiếu trên sở giao dịch chứng khoán đó tại bất kỳ thời điểm nào sau 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành theo phương thức phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan và các quy chế của Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và sở giao dịch chứng khoán có liên quan.

18. Hình thức phát hành: Trái phiếu được phát hành ra công chúng theo quy định của (i) Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006 của Quốc Hội (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 của Quốc Hội và Luật số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Quốc Hội), (ii) Nghị Định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015, Nghị Định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 và Nghị Định số 151/2018/NĐ-CP ngày 7 tháng 11 năm 2018) và (iii) Thông Tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2015 về hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu.

19. Phương thức phát hành: Bảo lãnh phát hành theo hình thức cố gắng tối đa.

20. Đăng ký mua Trái Phiếu: Số lượng Trái Phiếu đặt mua tối thiểu:

- (i) Đối với nhà đầu tư cá nhân: tối thiểu 20.000.000.000 VND (hai mươi tỷ Đồng) mệnh giá Trái Phiếu; và
- (ii) Đối với nhà đầu tư tổ chức: tối thiểu 250.000.000.000 VND (hai trăm năm mươi tỷ Đồng) mệnh giá Trái Phiếu.

21. Đăng ký và niêm yết Trái Phiếu: Toàn bộ Trái Phiếu sẽ được đăng ký với Trung Tâm Lưu Ký Chứng Khoán Việt Nam và được niêm yết trên một Sở Giao Dịch Chứng Khoán được công nhận tại Việt Nam trong vòng 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành. Khối lượng Trái Phiếu, thời gian đăng ký, niêm yết và các điều kiện cụ thể khác sẽ do Chủ Tịch Hội Đồng Quản Trị, hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, hoặc Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tài chính của Tổ Chức Phát Hành quyết định.

22. Tổ chức bảo lãnh phát hành và Tư vấn niêm yết: Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương (sau đây gọi là "TCBS").

23. Tổ chức tư vấn đăng ký chào bán Trái Phiếu ra công chúng: TCBS.

24. Đại diện người sở hữu trái phiếu ban đầu: TCBS.

25. Đại lý đăng ký và quản lý chuyển nhượng ban đầu: TCBS.

26. Tổ chức lưu ký ban đầu: TCBS.

27. Tổ chức quản lý tài khoản phong tỏa: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam.

28. Luật điều chỉnh: Luật Việt Nam.

29. Các cam kết khác đối với nhà đầu tư: như được quy định trong các điều khoản và điều kiện của Trái Phiếu và Các Tài Liệu Giao Dịch. 

30. **Sửa đổi, bổ sung:** việc sửa đổi, bổ sung Phương Án Phát Hành này (nếu cần thiết) sẽ theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng Quản trị, hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, hoặc Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tài chính của Tổ Chức Phát Hành căn cứ tình hình cụ thể toàn quyền quyết định.
31. **Các điều kiện khác:** Sẽ được quy định cụ thể trong các điều kiện và điều khoản của Trái Phiếu và các hợp đồng, thỏa thuận và các tài liệu khác được ký kết nhằm mục đích phát hành Trái Phiếu theo Phương Án Phát Hành này. Chủ tịch Hội đồng Quản trị, hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, hoặc Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tài chính của Tổ Chức Phát Hành căn cứ tình hình cụ thể toàn quyền quyết định các điều kiện khác.

IV. PHƯƠNG ÁN TRẢ NỢ VỐN THU ĐƯỢC TỪ VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU VÀ KẾ HOẠCH BỐ TRÍ VỐN CHO VIỆC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, nguồn thu từ hoạt động tài chính và các nguồn thu hợp pháp khác của Tổ Chức Phát Hành để thanh toán gốc và lãi Trái Phiếu khi đến hạn. Theo kế hoạch kinh doanh, tiền thu được của Tổ Chức Phát Hành, sau khi trừ đi các nghĩa vụ thuế phải nộp Nhà Nước và chi phí hoạt động, vẫn đủ để thanh toán nợ lãi và gốc đến hạn, bao gồm các khoản nợ đã phát sinh và Trái Phiếu đang dự kiến chào bán. Dòng tiền trả nợ cụ thể dự kiến do Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, hoặc Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, hoặc Tổng Giám đốc hoặc Giám đốc tài chính của Tổ Chức Phát Hành quyết định.

